

Số: /ĐA-UBND

Bình Định, ngày tháng 6 năm 2026

**Dự thảo**

**ĐỀ ÁN  
SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN  
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ BÌNH ĐỊNH NĂM 2026**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026;

Căn cứ Phương án số 97/PA-UBND ngày 08/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Bình Định xây dựng Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã năm 2026, như sau:

**Phần thứ nhất**

**CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP THÔN**

**I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

1. Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

2. Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

3. Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

4. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

5. Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với

người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

6. Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026;

7. Phương án số 97/PA-UBND ngày 08/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh năm 2026;

8. Căn cứ Thông báo kết luận số 41-NQ/ĐU ngày 02/6/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Bình Định thống nhất chủ trương về phương án sáp nhập thôn.

## **II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP THÔN**

### **1. Xuất phát từ thực trạng tổ chức và hoạt động của thôn trên địa bàn**

- Thôn là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư, không phải là cấp hành chính; là nơi trực tiếp tổ chức các hoạt động tự quản, tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát huy dân chủ ở cơ sở; tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng đời sống văn hóa, bảo đảm an ninh, trật tự và thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa bàn dân cư.

- Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đồng thời thực hiện quy định của Chính phủ về tiêu chuẩn quy mô thôn theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Bình Định là yêu cầu khách quan, cần thiết và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

- Xã Bình Định có diện tích tự nhiên là 24.47 km<sup>2</sup>, với 6881 hộ gia đình và 21.815 người. Trên địa bàn xã có 20 thôn, 41 người hoạt động không chuyên trách tại các thôn. Hiện nay, có 06 thôn đạt tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình theo quy định từ 400 (550) hộ gia đình trở lên; có 14 thôn có quy mô số hộ gia đình chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định 400 (550) hộ gia đình; như vậy hầu hết các thôn trên địa bàn có quy mô quá nhỏ, không đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định.

### **2. Xuất phát từ yêu cầu thực tế**

- Xuất phát từ thực tế sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã năm 2025, số lượng thôn trên địa bàn xã tăng lên nhiều, tạo áp lực quản lý lớn đối với chính quyền địa phương ở cơ sở.

- Từ tình hình thực tế của thôn hiện nay:

+ Một số thôn có quy mô dân số nhỏ, diện tích phân tán, chưa đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định; gây khó khăn trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động cộng đồng.

+ Việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại các thôn quy mô nhỏ còn dàn trải, hiệu quả sử dụng nguồn lực chưa cao, dễ dẫn đến lãng phí ngân sách.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn là thực hiện theo nguyện vọng của nhân dân, phù hợp với các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và tình hình thực tế ở địa phương.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn làm giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người trực tiếp tham gia công việc tại thôn, tinh gọn bộ máy, kiện toàn nâng cao chất lượng của người hoạt động không chuyên trách thôn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

## **Phần thứ hai**

### **HIỆN TRẠNG SẮP XẾP THÔN CỦA XÃ BÌNH ĐỊNH**

#### **1. Hiện trạng số lượng thôn**

1.1. Tổng số thôn: 20 thôn.

1.2. Số hộ gia đình của các thôn: 6.881 hộ.

1.3. Số dân của các thôn: 21.815 khẩu.

#### **2. Số lượng thôn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại**

1.1. Số thôn chưa đủ tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình: 14 thôn.

1.2. Số thôn sắp xếp, tổ chức lại: 17 thôn.

1.3. Số thôn giải thể do sắp xếp, tổ chức lại thôn: 09 thôn.

#### **3. Số lượng thôn, tổ dân phố không thực hiện sắp xếp, tổ chức lại**

Tổng số thôn: 03 thôn, trong đó:

3.1. Số thôn đảm bảo tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình theo quy định: 03 thôn.

3.2. Số thôn chưa đạt tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình nhưng không sắp xếp do có yếu tố đặc thù: 0 thôn.

## **Phần thứ ba**

### **PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP THÔN XÃ BÌNH ĐỊNH**

#### **I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN**

##### **1. Nhập toàn bộ thôn Thái Cao vào thôn Đức Chính**

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên gọi của thôn mới là: Thái Cao

- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sáp nhập gồm:

+ Số hộ gia đình: 704 hộ gia đình;

+ Số nhân khẩu: 2081 người; trong đó: 102 đảng viên.

- Các thôn liền kề: phía Đông giáp xã Tây Tiền Hải; phía Tây giáp thôn Phú Cốc.

- Trụ sở Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: tại thôn Đức Chính.
- Các điều kiện khác: liên kết hạ tầng và giao thông thuận lợi.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* nhập 2 thôn mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định; địa giới liền kề thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo.

## **2. Giữ nguyên thôn Phú Cốc**

- Tên gọi của thôn mới là: Phú Cốc
- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn:
  - + Số hộ gia đình: 492 hộ gia đình;
  - + Số nhân khẩu: 1.412 người; trong đó: 56 đảng viên.
- Các thôn liền kề: phía Đông giáp thôn Đức Chính; phía Tây giáp xã Bình Thanh.
- Trụ sở Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: tại thôn Phú Cốc.

## **3. Nhập toàn bộ thôn Trung Kiên, thôn Đa Cốc vào thôn Sơn Thọ**

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên gọi của thôn mới là: Đa Cốc.
- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sáp nhập gồm:
  - + Số hộ gia đình: 873 hộ gia đình;
  - + Số nhân khẩu: 2.690 người; trong đó: 86 đảng viên.
- Các thôn liền kề: phía Đông giáp thôn Hưng Đạo; phía Tây giáp xã Bình Thanh.
- Trụ sở Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: Tại thôn Sơn Thọ.
- Các điều kiện khác: Các thôn liền kề, thuận lợi quản lý dân cư và giao thông.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* nhập 3 thôn mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định; có truyền thống văn hóa và phong tục tập quán tương đồng, địa giới liền kề thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo.

## **4. Nhập toàn bộ thôn Tân Thành vào thôn Khả Cảnh**

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên gọi của thôn mới là: Khả Cảnh.
- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sáp nhập gồm:
  - + Số hộ gia đình: 644 hộ gia đình;
  - + Số nhân khẩu: 2.406 người; trong đó: 68 đảng viên.
- Các thôn liền kề: phía Tây giáp xã Bình Thanh, Phía Đông giáp Đông Tiến.
- Trụ sở Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: tại thôn Khả Cảnh.
- Các điều kiện khác như: các thôn liền kề, thuận lợi quản lý dân cư và giao thông.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* nhập 2 thôn mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình

theo quy định; có truyền thống văn hóa và phong tục tập quán tương đồng, địa giới liền kề thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo.

### **5. Nhập toàn bộ thôn Nam Hòa vào thôn Đông Tiến**

#### *a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên gọi của thôn mới là: Đông Tiến.
- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sáp nhập gồm:
  - + Số hộ gia đình: 560 hộ gia đình;
  - + Số nhân khẩu: 1.910 người; trong đó: 67 đảng viên.
- Các thôn liền kề: phía đông giáp thôn Nam Tiến, Phía Tây giáp thôn Tân Thành.
- Trụ sở Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: Tại thôn Đông Tiến.
- Các điều kiện khác như: liền vùng thuận lợi quản lý.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* nhập 2 thôn mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định; có truyền thống văn hóa và phong tục tập quán tương đồng, địa giới liền kề thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo.

### **6. Nhập toàn bộ thôn Cao Bình vào thôn Nam Tiến**

#### *a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên gọi của thôn mới là: Nam Tiến.
- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sáp nhập gồm:
  - + Số hộ gia đình: 461 hộ gia đình;
  - + Số nhân khẩu: 1.805 người; trong đó: 23 đảng viên.
- Các thôn liền kề: phía Bắc giáp thôn Sơn Trung, phía Tây giáp thôn Nam Hòa.
- Trụ sở Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: tại thôn Nam Tiến.
- Các điều kiện khác: khu vực giáp ranh, thuận tiện điều hành.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* nhập 2 thôn mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định; có truyền thống văn hóa và phong tục tập quán tương đồng, địa giới liền kề thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo.

### **7. Nhập toàn bộ thôn Hưng Đạo vào thôn Hòa Bình**

#### *a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên gọi của thôn mới là: Hòa Bình.
- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sáp nhập gồm:
  - + Số hộ gia đình: 812 hộ gia đình.
  - + Số nhân khẩu: 2.561 người; trong đó: 103 đảng viên.
- Các thôn liền kề: phía Đông giáp thôn Trần Phú, phía Nam giáp xã Bình Thanh.
- Trụ sở Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: tại thôn Hòa Bình.

- Các điều kiện khác: các thôn liền kề, thuận lợi quản lý dân cư và giao thông.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* có truyền thống văn hóa và phong tục tập quán tương đồng, địa giới liền kề thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo.

### **8. Nhập toàn bộ thôn Tân Đông vào thôn Thái Hòa**

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên gọi của thôn mới là: Thái Hòa.

- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sáp nhập gồm:

+ Số hộ gia đình: 473 hộ gia đình.

+ Số nhân khẩu: 1.450 người; trong đó: 65 đảng viên.

- Các thôn liền kề: phía Tây giáp thôn Hưng Đạo, phía Tây giáp xã Tây Tiền Hải.

- Trụ sở Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: Tại thôn Thái Hòa.

- Các điều kiện khác: các thôn liền kề, thuận lợi quản lý dân cư và giao thông.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* nhập 2 thôn mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định; có truyền thống văn hóa và phong tục tập quán tương đồng, địa giới liền kề thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo.

### **9. Giữ nguyên thôn Ái Quốc**

- Tên gọi của thôn mới là: Ái Quốc

- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn:

+ Số hộ gia đình: 574 hộ gia đình.

+ Số nhân khẩu: 1.719 người; trong đó: 60 đảng viên.

- Các thôn, tổ dân phố liền kề: phía Đông giáp thôn Sơn Trung; phía Tây giáp thôn Hòa Bình.

- Trụ sở Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: tại thôn Ái Quốc.

### **10. Nhập toàn bộ thôn Sơn Trung vào thôn Công Bình**

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên gọi của thôn mới là: Công Bình.

- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sáp nhập gồm:

+ Số hộ gia đình: 798 hộ gia đình;

+ Số nhân khẩu: 2.359 người; trong đó: 86 đảng viên.

- Các thôn liền kề: phía Bắc giáp thôn Thái Hòa, phía Tây giáp xã Ái Quốc.

- Trụ sở Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: Tại thôn Công Bình.

- Các điều kiện khác: các thôn liền kề, thuận lợi quản lý dân cư và giao thông.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* nhập 2 thôn mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình

theo quy định; có truyền thống văn hóa và phong tục tập quán tương đồng, địa giới liền kề thuận tiện cho việc quản lý, thiết chế văn hóa, truyền thống, lịch sử, tôn giáo.

### **11. Giữ nguyên thôn Trần Phú**

- Tên gọi của thôn mới là: Trần Phú.
- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn:
  - + Số hộ gia đình: 490 hộ gia đình;
  - + Số nhân khẩu: 1.422 người; trong đó: 41 đảng viên.
- Các thôn, tổ dân phố liền kề: phía Bắc giáp thôn Ái Quốc; phía Tây giáp thôn Hòa Bình.
- Trụ sở Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: tại thôn Trần Phú.

### **12. Giải thể 09 thôn: Đức Chính, Trung Kiên, Sơn Thọ, Tân Thành, Nam Hòa, Nam Tiến, Hưng Đạo, Tân Đông, Sơn Trung.**

- Lý do: các thôn có quy mô hộ gia đình chưa bảo đảm theo quy định hoặc được sắp xếp để bảo đảm quy mô, thuận lợi cho công tác quản lý dân cư, điều hành của chính quyền cơ sở, phù hợp với điều kiện địa lý, giao thông và hạ tầng của địa phương.

- Sau sắp xếp, các hộ gia đình của các thôn giải thể được chuyển nguyên trạng về các thôn mới như sau:

- + Thôn Đức Chính nhập vào thôn Thái Cao.
- + Thôn Trung Kiên, Sơn Thọ nhập vào thôn Đa Cốc.
- + Thôn Tân Thành nhập vào thôn Khả Cảnh.
- + Thôn Nam Hòa nhập vào thôn Đông Tiến.
- + Thôn Cao Bình nhập vào thôn Nam Tiến.
- + Thôn Hưng Đạo nhập vào thôn Hòa Bình.
- + Thôn Tân Đông nhập vào thôn Thái Hòa.
- + Thôn Sơn Trung nhập vào thôn Công Bình.

*(Phụ lục 2A, 2B kèm theo Đề án)*

## **II. KẾT QUẢ SAU KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP THÔN XÃ BÌNH ĐỊNH**

- Trước khi sắp xếp xã Bình Định có 20 thôn.
- Sau khi sắp xếp xã còn 11 thôn, giảm 09 thôn.

## **III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC Ở THÔN CÁC CHỨC DANH KHÁC CÓ LIÊN QUAN VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP THÔN**

**1. Thực trạng người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc của thôn và các chức danh khác có liên quan**

### 1.1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn

Tổng số 41 người, trong đó:

- Chia cụ thể theo các chức danh:

+ Bí thư Chi bộ: 20 người (Trong đó Bí thư chi bộ kiêm trưởng ban công tác MT thôn: 19 người)

+ Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn: 01 người.

+ Trưởng thôn: 20 người.

- Chia theo độ tuổi:

+ Dưới 40 tuổi: 02 người.

+ Từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 04 người.

+ Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 08 người.

+ Trên 60 tuổi: 25 người.

- Chia theo trình độ đào tạo:

+ Trên đại học: 0 người.

+ Đại học: 05 người.

+ Cao đẳng: 03 người.

+ Trung cấp: 07 người.

+ Phổ thông: 24 người.

+ THCS: 13 người.

- Số lượng thừa/thiếu: Không.

### 1.2. Người trực tiếp tham gia công việc của thôn đang hưởng theo các quy định của tỉnh Hưng Yên cũ và tỉnh Thái Bình cũ.

Tổng số 41 người, trong đó:

- Chia cụ thể theo các chức danh:

+ Bí thư Chi bộ: 20 người (Trong đó Bí thư chi bộ kiêm trưởng ban công tác MT thôn: 19 người)

+ Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn: 01 người.

+ Trưởng thôn: 20 người.

- Chia theo độ tuổi:

+ Dưới 40 tuổi: 02 người.

+ Từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 04 người.

+ Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 08 người.

+ Trên 60 tuổi: 25 người.

- Chia theo trình độ đào tạo:

- + Trên đại học: 0 người.
- + Đại học: 05 người.
- + Cao đẳng: 03 người.
- + Trung cấp: 07 người.
- + Phổ thông: 24 người.
- + THCS: 13 người.

1.3. Các trường hợp người tham gia công việc khác của thôn đang hưởng phụ cấp/bồi dưỡng theo các quy định của Trung ương, tỉnh (nếu có)

- Tổng số: 56 người, trong đó:
- + Thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở 36 người; thôn đội trưởng 20 người.
- + Các chức danh khác 120 người.

Trong đó: Phó Trưởng thôn = 20 người; Chi hội trưởng CCB thôn = 20 người; Chi hội trưởng Hội nông dân = 20 người; Chi hội trưởng Phụ nữ = 20 người; Chi hội trưởng Cao tuổi = 20 người; Bí thư chi đoàn thôn = 20 người.

1.4. Đánh giá chung về số lượng, hoạt động của các chức danh người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và người tham gia công việc khác của thôn.

Hiện nay, xã có 41 người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc tại 20 thôn, gồm các chức danh Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn và Trưởng ban công tác mặt trận thôn. Đội ngũ cơ bản được bố trí đủ số lượng theo quy định, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, quản lý, điều hành và tổ chức các hoạt động ở khu dân cư.

Trong thời gian qua, các chức danh ở thôn đã phát huy vai trò, trách nhiệm trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư và tham gia giải quyết các công việc phát sinh tại cơ sở.

Tuy nhiên, do số lượng thôn nhiều, quy mô một số thôn còn nhỏ nên việc bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách còn phân tán, dẫn đến tăng số lượng chức danh, tăng kinh phí hỗ trợ hoạt động và ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý, điều hành. Một số chức danh tuổi đời cao, trình độ chuyên môn chưa đồng đều, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ còn hạn chế.

Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn từ 20 thôn xuống còn 11 thôn sẽ góp phần tinh gọn bộ máy ở khu dân cư, giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý dân cư, điều hành và triển khai các nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

## **2. Phương án sắp xếp, bố trí sau sắp xếp, tổ chức lại thôn**

### **2.1. Phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức sau sắp xếp thôn, tổ dân phố**

- Tổ chức thôn, tổ dân phố sau sắp xếp bao gồm:

+ 01 Bí thư Chi bộ;

+ 01 Trưởng thôn;

+ 01 Trưởng Ban công tác Mặt trận;

+ Các chi hội, tổ chức đoàn thể ở thôn được sắp xếp, kiện toàn theo quy định và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Đối với Chi bộ thôn:

+ Sau sắp xếp, 11/11 thôn đều có 01 Chi bộ để lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các hoạt động ở thôn.

+ Không có thôn nào không có Chi bộ để lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động.

+ Không có thôn nào có từ 02 Chi bộ trở lên.

Sau khi Nghị quyết về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn có hiệu lực, Đảng ủy xã chỉ đạo thực hiện việc thành lập mới, sáp nhập, giải thể và kiện toàn các Chi bộ thôn; đồng thời kiện toàn Ban Công tác Mặt trận, các chi hội đoàn thể và các chức danh ở thôn theo đúng quy định, bảo đảm hoạt động ổn định, liên tục, hiệu quả.

### **2.2. Phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động và các đối tượng khác đang tham gia hoạt động tại thôn, tổ dân phố sau sắp xếp**

#### **a) Nguyên tắc bố trí, sắp xếp**

- Việc bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc ở thôn sau sắp xếp được thực hiện theo quy định của Trung ương, của tỉnh và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Ưu tiên lựa chọn những người có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có uy tín trong Nhân dân, có năng lực, trình độ, kinh nghiệm công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tại thôn mới sau sắp xếp. Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự thực hiện theo quy trình, quy định của Đảng, Nhà nước và Điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội.

#### **b) Phương án bố trí các chức danh tại thôn sau sắp xếp**

- Sau sắp xếp từ 20 thôn xuống còn 11 thôn, mỗi thôn bố trí: 01 Bí thư Chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng Ban Công tác Mặt trận; Các chi hội trưởng, chi đoàn trưởng và các chức danh khác theo quy định hiện hành.

- Tổng số chức danh chủ chốt ở thôn sau sắp xếp là:

+ Bí thư Chi bộ: 11 người;

+ Trưởng thôn: 11 người;

+ Trưởng Ban Công tác Mặt trận: 11 người.

Tổng cộng: 33 người.

c) Kết quả bố trí, sắp xếp

- Trước sắp xếp: Toàn xã có 20 thôn với tổng số 41 người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, gồm:

+ Bí thư Chi bộ: 20 người (trong đó có 19 người kiêm Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn).

+ Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn: 01 người.

+ Trưởng thôn: 20 người.

- Sau sắp xếp: Sau khi sắp xếp từ 20 thôn xuống còn 11 thôn, dự kiến bố trí:

+ Bí thư Chi bộ: 11 người.

+ Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn: 11 người.

+ Trưởng thôn: 11 người.

Tổng số chức danh bố trí sau sắp xếp là 33 chức danh.

Việc lựa chọn, bố trí nhân sự thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, bảo đảm lựa chọn những người có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín để đảm nhiệm các chức danh tại các thôn mới sau sắp xếp.

2.3. Phương án giải quyết chế độ, chính sách đối với người dôi dư sau sắp xếp

- Sau khi sắp xếp, tổ chức lại từ 20 thôn thành 11 thôn, tổng số người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc ở thôn giảm từ 41 người xuống còn 33 người, dôi dư 08 người.

- Việc bố trí nhân sự tại các thôn mới được thực hiện theo nguyên tắc lựa chọn những người có đủ điều kiện, tiêu chuẩn, năng lực, uy tín và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ để đảm nhiệm các chức danh Bí thư Chi bộ, Trưởng Ban Công tác Mặt trận và Trưởng thôn.

- Đối với 08 người dôi dư sau sắp xếp, thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định của Trung ương, các quy định hiện hành của tỉnh Hưng Yên và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý và thực hiện theo quy định hiện hành.

#### **IV. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ THÔN**

##### **1. Nguyên tắc sắp xếp, xử lý**

Việc sắp xếp, xử lý nhà văn hóa thôn dôi dư sau sắp xếp được thực hiện bảo

đảm đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí tài sản nhà nước.

Ưu tiên sử dụng các nhà văn hóa hiện có phục vụ sinh hoạt cộng đồng, hội họp, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và các nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Việc xử lý tài sản dôi dư phải phù hợp với quy hoạch, điều kiện thực tế và nhu cầu sử dụng của Nhân dân trên địa bàn.

## **2. Hiện trạng nhà văn hóa thôn trước sắp xếp**

- Trước khi thực hiện sắp xếp, trên địa bàn xã có 20 Nhà văn hóa thôn, tương ứng với 20 thôn.

- Sau sắp xếp từ 20 thôn thành 11 thôn mới, dự kiến 11 nhà văn hóa được lựa chọn làm địa điểm sinh hoạt chính của các thôn mới.

- Số lượng nhà văn hóa dôi dư sau sắp xếp là 09 nhà văn hóa.

## **3. Phương án xử lý nhà văn hóa dôi dư**

- Đối với các nhà văn hóa dôi dư sau sắp xếp, Ủy ban nhân dân xã dự kiến thực hiện phương án xử lý như sau:

+ Đối với các nhà văn hóa còn bảo đảm điều kiện sử dụng: Tiếp tục sử dụng làm nơi sinh hoạt cộng đồng của các cụm dân cư; địa điểm sinh hoạt của các chi hội, đoàn thể; nơi tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động khác phục vụ Nhân dân.

+ Đối với các nhà văn hóa xuống cấp, không còn nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả: Ủy ban nhân dân xã tổ chức rà soát, đánh giá hiện trạng, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét việc điều chuyển, thanh lý hoặc xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

- Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm quản lý, sử dụng hiệu quả các nhà văn hóa sau sắp xếp; xây dựng phương án khai thác, sử dụng tài sản công phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, bảo đảm phục vụ tốt nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân.

# **V. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP THÔN**

## **1. Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã**

- Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc triển khai thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền, quán triệt chủ trương, mục đích, ý nghĩa của việc sắp xếp thôn đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Chỉ đạo việc thành lập, giải thể, sáp nhập và kiện toàn các chi bộ thôn sau sắp xếp theo quy định của Điều lệ Đảng và hướng dẫn của cấp trên.

- Chỉ đạo công tác rà soát, lựa chọn, bố trí nhân sự đối với các chức danh ở thôn sau sắp xếp; bảo đảm ổn định tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Đề án; kịp thời chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

## **2. Hội đồng nhân dân xã**

- Giám sát việc triển khai thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động cử tri thực hiện chủ trương sắp xếp thôn.

- Giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc ở thôn và việc quản lý, sử dụng tài sản công sau sắp xếp.

## **3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội**

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân đồng thuận, ủng hộ chủ trương sắp xếp thôn.

- Tham gia giám sát quá trình thực hiện Đề án; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của Nhân dân với cấp có thẩm quyền.

- Hướng dẫn kiện toàn tổ chức, sắp xếp các chi hội, chi đoàn sau khi thành lập thôn mới.

## **4. Phòng Văn hóa - Xã hội**

- Chủ trì tham mưu UBND xã xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.

- Chủ trì phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã, Phòng Kinh tế và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát hiện trạng tổ chức thôn, quy mô hộ gia đình, dân số, cơ sở vật chất và các điều kiện khác phục vụ việc sắp xếp thôn.

- Tham mưu UBND xã tổ chức lấy ý kiến cử tri; tổng hợp kết quả lấy ý kiến, hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Chủ trì tham mưu phương án đặt tên thôn mới; phương án tổ chức, kiện toàn các thiết chế văn hóa, nhà văn hóa thôn sau sắp xếp.

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các thôn triển khai thực hiện Đề án; Xây dựng dự trù kinh phí; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, tham mưu UBND xã báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Phối hợp với Ban xây dựng Đảng và các tổ chức có liên quan để tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy và UBND xã thực hiện việc bố trí, sắp xếp đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn; giải quyết chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư theo quy định.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

### **5. Phòng Kinh tế**

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội lập, thẩm định dự toán kinh phí thực hiện Đề án; tham mưu UBND xã bố trí, phân bổ kinh phí và hướng dẫn thanh quyết toán theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát hiện trạng đất đai, nhà văn hóa, trụ sở sinh hoạt cộng đồng, công trình công cộng và các tài sản công của các thôn thuộc diện sắp xếp.

- Tham mưu UBND xã xây dựng phương án quy hoạch, bố trí địa điểm nhà văn hóa thôn sau sắp xếp bảo đảm vị trí phù hợp, thuận lợi cho Nhân dân đi lại, có diện tích đáp ứng yêu cầu tổ chức hội họp, sinh hoạt cộng đồng, hoạt động văn hóa, thể thao và các nhiệm vụ chính trị của thôn.

- Tham mưu quy hoạch quỹ đất; đề xuất phương án đầu tư, nâng cấp, cải tạo hoặc xây dựng mới nhà văn hóa thôn (nếu cần thiết) nhằm đáp ứng tiêu chuẩn về cơ sở vật chất, phục vụ ổn định và lâu dài cho cộng đồng dân cư sau sắp xếp.

- Tham mưu UBND xã quản lý, sử dụng, điều chuyển, xử lý nhà văn hóa, công trình công cộng và các tài sản công dôi dư sau sắp xếp thôn theo đúng quy định của pháp luật; bảo đảm sử dụng hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí.

- Tham mưu xác định địa giới, quy mô diện tích tự nhiên; xây dựng sơ đồ, bản đồ và các tài liệu liên quan phục vụ việc hoàn thiện hồ sơ Đề án sắp xếp thôn theo quy định.

### **6. Văn phòng HĐND và UBND**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Hội đồng nhân dân xã tổ chức kỳ họp, lấy ý kiến nhân dân án sắp xếp, đổi tên thôn trên địa bàn xã và thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

### **7. Đối với các thôn**

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách về sắp xếp thôn đến Nhân dân trên địa bàn.

- Phối hợp rà soát hộ gia đình, nhân khẩu, hồ sơ, tài liệu, tài sản công và các nội dung liên quan phục vụ công tác sắp xếp.

- Tổ chức lấy ý kiến cử tri theo hướng dẫn; tổng hợp, báo cáo kết quả về UBND xã.

- Thực hiện bàn giao hồ sơ, sổ sách, tài sản, cơ sở vật chất và các công việc liên quan cho thôn mới theo quy định.

- Phối hợp kiện toàn tổ chức và ổn định hoạt động của thôn mới sau khi có quyết định của cấp có thẩm quyền.

## **8. Các cơ quan, đơn vị liên quan**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với UBND xã triển khai thực hiện các nội dung của Đề án; bảo đảm việc sắp xếp, tổ chức lại thôn được thực hiện đúng quy định, tiến độ và đạt hiệu quả.

## **VI. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **1. Kết luận**

- Việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Bình Định là cần thiết, phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

- Sau khi thực hiện sắp xếp, quy mô các thôn được bảo đảm theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; góp phần tinh gọn đầu mối quản lý, giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, nhà văn hóa và các tài sản công hiện có; đồng thời tiết kiệm ngân sách nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành ở cơ sở.

- Việc sắp xếp thôn cũng góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị ở khu dân cư, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn hiện nay.

### **2. Kiến nghị, đề xuất**

- Đề nghị HĐND tỉnh, UBND tỉnh Hưng Yên, các sở, ngành chuyên môn của tỉnh quan tâm xem xét, thẩm định, phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Bình Định theo quy định.

- Đề nghị các cơ quan chuyên môn cấp trên hướng dẫn, hỗ trợ địa phương trong quá trình triển khai thực hiện Đề án; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh sau khi thực hiện sắp xếp.

- Đề nghị quan tâm bố trí kinh phí phục vụ công tác sắp xếp, tổ chức lại thôn; giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc ở thôn dôi dư sau sắp xếp theo quy định hiện hành.

- Đề nghị có hướng dẫn cụ thể về việc quản lý, sử dụng, xử lý nhà văn hóa thôn, tài sản công và các cơ sở vật chất dôi dư sau sắp xếp nhằm bảo đảm sử dụng hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí.

- Đề nghị các cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn việc kiện toàn tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và việc bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ ở thôn sau khi hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức lại thôn.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Bình Định. Ủy ban nhân dân xã Bình Định kính trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh Hưng Yên;
- Sở Nội vụ;
- TT Đảng ủy; TT HĐND xã;
- Lưu VT, VHXH <sup>Đức</sup> .

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Vũ Quốc Nam**